

Số: **42/2021/QĐST-DS**

Tp. Tuyên Quang, ngày 26 tháng 3 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 157/2020/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Dương Thị N, sinh năm 1950.

Địa chỉ: Số nhà 38, tổ 8, phường Ph, thành phố Q, tỉnh Q.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thanh Th, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ 9, phường Ph, thành phố T, tỉnh Q.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Trần Thanh Th có nghĩa vụ thanh toán cho bà Dương Thị N số tiền 75.000.000đ (*Bảy mươi lăm triệu đồng*).

“Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi theo quy định của Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án”.

- Về án phí: Chị Trần Thanh Th phải chịu án phí dân sự có giá ngạch số tiền 937.500 đ (*Chín trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*).

Bà Dương Thị N phải chịu án phí dân sự có giá ngạch số tiền 937.500 đ (*Chín trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm đồng*). Căn cứ điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 bà Ninh là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí;

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND thành phố Tuyên Quang;
- THADS thành phố Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Ngọc Lan